

COOPERATIVE AGREEMENT

ON

MUTUAL RECOGNITION OF CONFORMITY ASSESSMENT RESULT

BETWEEN

THE TAIPEI ECONOMIC AND CULTURAL OFFICE, HANOI, VIETNAM

AND

THE VIETNAM ECONOMIC AND CULTURAL OFFICE IN TAIPEI

With an aim of eliminating technical barriers to trade and promoting mutual interests in protecting the rights of consumers by ensuring the quality and safety of trading products, the Taipei Economic and Cultural Office, Hanoi, Vietnam, and the Vietnam Economic and Cultural Office in Taipei, hereinafter referred to as "the Parties" ; being guided by the economic interests of both Parties, have agreed as follows:

Article 1

The Parties shall perform joint activities with an aim of ensuring the quality and safety of products exported or imported between them according to related standards, technical documents and legislative acts that do not adversely affect the interests of either Party.

Article 2

Cooperation of the Parties shall be based on mutual recognition between their respective conformity assessment systems, on the basis of additional agreements, minutes and programs as follows:

- (1) Harmonization of each Party's conformity assessment systems with international norms, guides, recommendations and technical reports.
- (2) Accreditation of testing laboratories of one Party by the Accreditation System of the other Party.
- (3) Training and assessment of auditors.
- (4) Exchange of, on a reciprocal basic, standards and other technical documents and information regarding legislative acts that establish requirements for products, as well as updated information about any revisions or amendments to these documents.

Article 3

(1) To engage in joint activities on conformity assessment procedures, the Parties shall exchange their respective lists of products subject to inspection in due time, and in accordance with procedures mutually agreed upon by the Parties.

(2) The Parties shall inform each other about any alterations or amendments to their respective lists of products subject to inspection.

Article 4

Under conditions agreed by both Parties, tests that support certificates issued by the authority of one Party to products exported from the other Party may be performed by the latter's testing laboratories that are accredited by the accreditation body of the former.

Article 5

The expenses for the international travel, accommodation and subsistence of experts carrying out accreditation of testing laboratories and certification bodies shall be paid for by organizations that apply for accreditation.

Article 6

The fulfillment of the provisions of this Agreement shall not affect the rights and obligation of the Parties in respect of other international agreements and treaties.

Article 7

The Parties shall insure confidentiality concerning documents and information received within the framework of this Agreement. This information can only be transferred to a third Party after gaining the written consent of the Party that providing the information.

Article 8

For realizing the provisions of this Agreement, the Parties may negotiate and conclude additional protocols or exchange of notes.

Article 9

Any disputes arising from the interpretation and the fulfillment of this Agreement shall be settled by mutual consultations and negotiations.

Article 10

(1) This Agreement shall be valid for a period of two years, and shall be automatically renewed for a further period of two years unless otherwise amended or terminated in accordance with Article 11 below.

(2) This Agreement shall come into effect upon signature by both Parties.

Article 11

(1) This Agreement may be amended by a written agreement or an exchange of notes of both Parties.

(2) Either Party may terminate this Agreement by providing the other Party with a written notice at least six months in advance.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, being duly authorized thereto by their respective authorities, have signed this agreement in good faith and with mutual goodwill.

Done at Hanoi on August 12, 2004, in duplicate in the Chinese, Vietnamese and English languages; all texts being equally authentic. In case of divergent interpretation of this Agreement, the English text shall prevail.

FOR THE TAIPEI ECONOMIC AND CULTURAL OFFICE, HANOI, VIETNAM

FOR THE VIETNAM ECONOMIC AND CULTURAL OFFICE IN TAIPEI

By: Nam-hui H

By: [Signature]

駐越南台北經濟文化辦事處與駐台北越南經濟文化辦事處 符合性評估結果相互承認合作協定

駐越南台北經濟文化辦事處與駐台北越南經濟文化辦事處（以下簡稱「雙方」），為排除台、越間貿易障礙，並確保雙方貿易商品之品質及安全，以保障消費者權益，進而促進相互共同之利益，爰基於雙方之經濟利益，協議如下：

第一條

雙方應根據相關之不損害任何一方利益之標準、技術文件及法案，共同從事確保彼此間進出口商品之品質及安全之合作活動。

第二條

雙方應基於各自符合性評估制度之相互承認，在簽訂附加之協定、會議紀錄及計畫基礎上，進行下列合作：

- 一、雙方之符合性評估制度與國際規範、指引手冊、建議與技術報告調和。
- 二、由一方認證體系認證另一方之測試實驗室。
- 三、稽核人員之訓練及評估。
- 四、在互惠之基礎上，交換標準、其他技術文件及有關制定商品規定之法案資訊，以及任何有關該等文件之修訂或修正之更新資訊。

第三條

- 一、為進行符合性評估程序之共同作業，雙方應適時並依據雙方協議之程序，交換各自應施檢驗之商品清單。
- 二、任一方應施檢驗之商品清單如有變更或修正，應通知另一方。

第四條

在雙方同意之情況下，用於輔助產品進口方主管機關核發證書之測試得由該方認證之出口方測試實驗室執行。

第五條

執行對測試實驗室及驗證機構進行認證專家之旅費及膳宿費用應由申請認證之機構支付。

第六條

本協定條文之履行不得影響雙方有關其他國際協定及條約之權利與義務。

第七條

雙方應確保在本協定架構下取得之文件及資訊之保密性；除非獲得提供資訊一方書面同意，否則不得將該資訊提供予第三方。

第八條

雙方得協商並訂定其他議定書或換文，以履行本協定之條款。

第九條

任何因本協定之解釋或履行之爭議應由相互協商談判解決。

第十條

- 一、 本協定有效期限為兩年，除非經依本協定第十一條修正或終止，否則自動續延兩年。
- 二、 本協定自雙方簽署日起生效。

第十一條

- 一、 本協定得經由雙方書面協定或換文修正之。
- 二、 任一方得在六個月前書面通知另一方終止本協定。

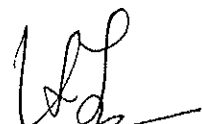
為此，雙方代表各經其有關當局合法授權，基於誠信及相互之善意簽訂本協定，以昭信守。

本協定於二〇〇四年八月十二日在河內簽署，以中文、越南文及英文各繕兩份，所有約本同一作準。本協定遇解釋歧異時，以英文本為準。

駐越南台北經濟文化辦事處

駐台北越南經濟文化辦事處

苗南強



THỎA THUẬN HỢP TÁC
VỀ THỪA NHẬN LÃN NHAU KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP

GIỮA

VĂN PHÒNG KINH TẾ VÀ VĂN HOÁ ĐÀI BẮC TẠI HÀ NỘI, VIỆT NAM

VÀ

VĂN PHÒNG KINH TẾ VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM TẠI ĐÀI BẮC

Nhằm mục đích loại bỏ các rào cản kỹ thuật đối với thương mại và tăng cường lợi ích của cả Hai Bên trong việc bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng thông qua việc đảm bảo an toàn và chất lượng của sản phẩm trao đổi, Văn phòng Kinh tế và Văn hoá Đài Bắc tại Hà Nội, Việt Nam và Văn phòng Kinh tế và Văn hoá Việt Nam tại Đài Bắc, sau đây gọi là hai Bên, đã thoả thuận những nội dung sau đây:

Điều 1

Hai Bên sẽ tiến hành các hoạt động phối hợp chung nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn của sản phẩm xuất nhập khẩu giữa họ phù hợp với các tiêu chuẩn, tài liệu kỹ thuật và các văn bản pháp quy mà không làm tổn hại đến lợi ích của mỗi Bên.

Điều 2

Sự hợp tác giữa hai Bên được dựa trên nền tảng sự thừa nhận lẫn nhau giữa hệ thống đánh giá sự phù hợp trên cơ sở các hiệp định, biên bản và chương trình bổ sung như sau:

(1) Hai bên hệ thống đánh giá sự phù hợp của mỗi Bên với các tiêu chuẩn, hướng dẫn, khuyến nghị và báo cáo kỹ thuật của quốc tế.

(2) Công nhận các phòng thử nghiệm của một Bên bởi hệ thống công nhận của Bên kia.

(3) Đào tạo và đánh giá chuyên gia.

(4) Trao đổi trên cơ sở tương đương các tiêu chuẩn, tài liệu kỹ thuật và các thông tin liên quan đến văn bản pháp quy, trong đó đề ra yêu cầu đối với các sản phẩm, cũng như thông tin cập nhật về sự thay đổi hay soát xét của những tài liệu này.

Điều 3

(1) Nhằm phối hợp tiến hành các hoạt động đánh giá sự phù hợp, hai Bên sẽ trao đổi kịp thời danh mục các sản phẩm là đối tượng phải giám định phù hợp với những thủ tục do hai Bên thoả thuận.

(2) Hai bên sẽ thông báo cho nhau về bất cứ một sự thay thế và sửa đổi nào liên quan đến danh mục sản phẩm là đối tượng phải giám định.

Điều 4

Trong những điều kiện do hai Bên thoả thuận, các thử nghiệm làm cơ sở cho việc cấp giấy chứng nhận của cơ quan của một Bên cho sản phẩm xuất khẩu từ Bên kia, có thể được thực hiện bởi các phòng thử nghiệm của Bên xuất khẩu được công nhận bởi cơ quan công nhận Bên kia.

Điều 5

Mọi chi phí về đi lại quốc tế, ăn ở của các chuyên gia đi công nhận các phòng thử nghiệm và các cơ quan chứng nhận sẽ do các tổ chức nộp đơn xin được công nhận chi trả.

Điều 6

Việc thực hiện những điều khoản trong Thoả thuận này không ảnh hưởng tới những quyền lợi và trách nhiệm của Hai Bên được qui định trong các thoả thuận và thoả ước quốc tế mà mỗi Bên tham gia.

Điều 7

Các Bên có trách nhiệm giữ bí mật đối với tất cả những tài liệu và thông tin nhận được trong phạm vi của Thoả thuận này. Thông tin có thể được chuyển giao cho Bên thứ ba sau khi nhận được sự đồng ý bằng văn bản của Bên cung cấp thông tin.

Điều 8

Để thực hiện những điều khoản của Thoả thuận này, Hai Bên có thể đàm phán và ký kết các biên bản bổ xung hoặc trao đổi công văn.

Điều 9

Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến sự giải thích và thực hiện Thoả thuận sẽ được giải quyết trên cơ sở đàm phán, tư vấn với nhau.

Điều 10

(1) Thoả thuận này sẽ có hiệu lực trong hai năm và mặc nhiên được gia hạn thêm hai năm nữa trừ phi được sửa đổi hoặc mất hiệu lực như quy định ở Điều 11.

(2) Thoả thuận này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký bởi Hai Bên.

Điều 11


(1) Thoả thuận này có thể được bổ sung bằng một văn bản thoả thuận hoặc bằng việc trao đổi công văn giữa Hai Bên.

(2) Mỗi Bên đều có thể ngừng thực hiện Thoả thuận này sau khi thông báo bằng văn bản với Bên kia trước ít nhất 6 tháng.

Với sự chứng kiến tại đây, những người có tên bên dưới, được sự uỷ quyền của các cơ quan tương ứng, đã ký Thoả thuận này với thiện chí và sự tin cậy lẫn nhau

Làm tại Hà Nội....ngày 12.tháng.02.năm 2004 thành hai bản bằng tiếng Việt, tiếng Hoa và tiếng Anh; hai bản đều có hiệu lực như nhau. Trong trường hợp dịch thuật khác nhau, bản tiếng Anh sẽ được dẫn chiếu.

THAY MẶT VĂN PHÒNG KINH TẾ VÀ VĂN HOÁ
ĐÀI BẮC TẠI HÀ NỘI, VIỆT NAM

Nam-mei 

THAY MẶT VĂN PHÒNG KINH TẾ VÀ VĂN HOÁ
VIỆT NAM TẠI ĐÀI BẮC

